

Số: 41 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 – 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CHUNG

1. Phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và quần chúng Nhân dân thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị (ANCT), bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH), an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Trước mắt, phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, không để gia tăng do tác động của dịch bệnh Covid-19.

2. Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

3. Chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp, huy động sự tham gia của hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp, thống nhất, toàn diện của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống tội phạm.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỤ THỂ

1. Chủ động phòng ngừa, tiếp tục làm giảm tội phạm, năm sau giảm so với năm trước; giảm tỷ lệ tái phạm tội; giảm ít nhất 5% các tội phạm xâm hại trẻ

em so với giai đoạn 2016 - 2020. Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm hàng năm đạt trên 75%; các tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90% tổng số vụ án khởi tố. Bắt giữ, vận động đầu thú 30% số đối tượng truy nã hiện có và phần đầu bắt 50% số đối tượng truy nã phát sinh.

2. Bảo đảm 100% các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đều được tiếp nhận, phân loại, xử lý; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%. Truy tố đúng thời hạn trên 90% số vụ án hình sự đã có kết luận điều tra đề nghị truy tố, bảo đảm truy tố bị can đúng tội đạt trên 95%. Nâng cao chất lượng xét xử, tỷ lệ giải quyết án hình sự đạt trên 88%. Tăng cường các biện pháp phòng, chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

3. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các vụ án về kinh tế, chức vụ, tham nhũng, tiêu cực, nâng tỷ lệ giải quyết và kết thúc điều tra các vụ án tham nhũng năm sau cao hơn năm trước; nâng tỷ lệ thu hồi, kê biên, phong tỏa tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng đạt trên 60%; bảo đảm 100% các vụ việc có dấu hiệu tội phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đều được chuyển ngay đến cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tập trung thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về TTATXH, phần đầu tỷ lệ chuyển hóa thành công hàng năm đạt từ 60% trở lên; 85% các địa bàn đã chuyển hóa thành công không tái phức tạp trở lại.

5. Kiện toàn các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm đảm bảo gọn đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đi vào thực chất; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan bảo vệ pháp luật đảm bảo năng lực, trình độ, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tội phạm

a) Tổ chức quán triệt, thực hiện Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Kết luận 13-KL/TW); gắn kết chặt chẽ giữa phòng, chống tội phạm với triển khai hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch Covid-19, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; xác định công tác phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường

xuyên và lâu dài; thực hiện mọi nơi, mọi lúc, mọi địa bàn, lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm.

b) Phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; sự chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong phòng, chống tội phạm, bảo đảm ANTT. củng cố, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức trong công tác phòng, chống tội phạm.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng sở, ban, ngành, địa phương; lồng ghép với việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch phòng, chống tội phạm, bảo đảm ANTT của Quốc hội, Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh ở Trung ương và địa phương.

d) Củng cố, kiện toàn các Ban Chỉ đạo có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, gắn với trách nhiệm quản lý từng địa bàn, lĩnh vực.

đ) Xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu ở những nơi để tội phạm tăng, phức tạp, lộng hành, kéo dài nhưng không có biện pháp giải quyết kịp thời, triệt để gây bức xúc trong Nhân dân. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách trong công tác phòng, chống tội phạm, luôn nỗ lực hành động vì mục đích chung theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

e) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết những vấn đề nổi lên trong công tác phòng, chống tội phạm.

2. Chủ động phòng ngừa tội phạm, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở là chính, lấy cơ sở là địa bàn trọng tâm nhằm giảm bền vững các loại tội phạm và giảm tỷ lệ phạm tội lần đầu

a) Tổ chức giải quyết tốt những vấn đề về an sinh xã hội, an dân, có giải pháp cụ thể ổn định và nâng cao đời sống Nhân dân, đặc biệt là đối với các nhóm đối tượng bị tác động, ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; các vấn đề xã hội trong và sau dịch bệnh là nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm (như: vấn đề việc làm, thu nhập, dịch chuyển dân cư và người lao động v.v.).

b) Phát huy vai trò các tổ hòa giải, các tổ chức chính trị - xã hội kịp thời phát hiện, giải quyết các mâu thuẫn, xung đột xã hội, nhất là liên quan đến vấn đề đất đai, môi trường, thực hiện chế độ chính sách, quan hệ lao động, không để phát sinh vụ việc phức tạp, hình thành “điểm nóng” về ANTT; xây dựng “thế trận lòng dân”.

c) Tổ chức rà soát, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước, không để tội phạm lợi dụng các chủ trương, chính sách đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội và phòng, chống dịch bệnh để trục lợi, vi phạm pháp luật.

d) Xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và người dân tham gia phòng ngừa tội phạm, huy động sức mạnh của Nhân dân trong phòng, chống tội phạm.

đ) Tăng cường phối hợp quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở, nhất là nhóm đối tượng có nguy cơ phạm tội hoặc tái phạm tội, như: Người sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng “ngáo đá”, người bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, số mới được đặc xá, tha tù v.v... Thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” trong công tác phòng, chống tội phạm và phòng, chống dịch bệnh.

e) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm thuộc lực lượng Công an, Quân đội, Hải quan, Kiểm lâm, Thanh tra, Quản lý thị trường...

3. Tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm

a) Thực hiện có hiệu quả các hình thức tuyên truyền phòng, chống tội phạm, nâng cao nhận thức pháp luật cho Nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, người lao động, học sinh, sinh viên... ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đấu tranh phản bác mạnh mẽ những quan điểm, tư tưởng sai trái, xuyên tạc, thông tin không đúng sự thật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác phòng, chống tội phạm bảo đảm ANTT.

c) Chú trọng truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, công nghệ số, các trang mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở; huy động sự tham gia của các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, người có uy tín, có ảnh hưởng trong cộng đồng dân cư... để phối hợp tuyên truyền, phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau và đặc điểm của từng địa phương, từng lĩnh vực.

d) Triển khai các đợt cao điểm truyền thông phòng, chống tội phạm nói chung, từng loại tội phạm nói riêng, như: Tội phạm mua bán người, tội phạm về

ma túy... Tổ chức truyền thông phòng, chống tội phạm trong các cơ sở giáo dục, đào tạo phù hợp với quy định hiện hành.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ANTQ)

a) Tổ chức thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ gắn với các phong trào, cuộc vận động khác, như: Phong trào thi đua yêu nước; phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

b) Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải tham gia phòng, chống tội phạm, phát huy vai trò lực lượng Công an cấp xã trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, bảo đảm ANTT ngay từ cơ sở.

c) Nâng cao hiệu quả giám sát và thực hiện giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của Nhân dân ở địa bàn cơ sở. Xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng phong trào; tổ chức hiệu quả, thiết thực Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ 19/8 hàng năm.

d) Thực hiện hiệu quả Luật Thi hành án hình sự, Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng, góp phần hạn chế tình trạng tái phạm tội. Tổ chức nghiên cứu có giải pháp phù hợp, nhất là trong hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục các đối tượng tại địa bàn cơ sở...

5. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm

Rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo hành lang pháp lý phù hợp, đầy đủ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, hướng dẫn thi hành pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, bảo đảm các quy định mới được thi hành kịp thời, thống nhất, phù hợp với thực tiễn.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tấn công trấn áp, điều tra, xử lý tội phạm

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả 15 Đề án thuộc Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy về công tác đấu tranh chống tội phạm mua bán người, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm giết người...

b) Làm tốt công tác nắm tình hình, thống kê, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình tội phạm. Xây dựng, thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH, nhất là trong và sau đại dịch Covid-19, các loại tội phạm gây bức xúc trong Nhân dân, tạo môi trường xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh.

c) Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia, tội phạm lợi dụng thiên tai, dịch bệnh để hoạt động, tội phạm về ma túy, tội phạm xâm hại phụ nữ, trẻ em, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm về môi trường, tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, tham nhũng, tội phạm liên quan đến kinh doanh đa cấp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản...

d) Tổ chức tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

đ) Nâng cao chất lượng công tác điều tra, đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án hình sự, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, những vụ án do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường các biện pháp chống oan sai, bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, nghiêm cấm bức cung, dùng nhục hình. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tư pháp trong điều tra, truy tố, xét xử các loại tội phạm đảm bảo kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật.

e) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm minh những hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, tiếp tay cho tội phạm và vi phạm pháp luật.

7. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT

a) Tổ chức khai thác, phát huy giá trị, hiệu quả của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân để chuyển đổi phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý xã hội, quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài phục vụ phòng, chống tội phạm; tổ chức kết nối, khai thác hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư với các hệ thống dữ liệu có liên quan phục vụ xây dựng, hoạch định chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa các loại tội phạm.

b) Thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT. Tăng cường quản lý, kiểm tra, hướng dẫn, rà soát các cơ sở kinh doanh ngành nghề đầu tư có điều kiện về ANTT, như: Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ lưu trú (nhà nghỉ, nhà trọ, khách sạn), nhà hàng, quán bar, karaoke, massage, vũ trường; các địa bàn khu công nghiệp, khu chế xuất, khu nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí, địa bàn giáp ranh nơi tội phạm thường lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

c) Đẩy mạnh thực hiện các phương án thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tàng trữ trái phép ngoài xã hội. Thực hiện nghiêm Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

8. Kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tội phạm

a) Tổ chức kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tội phạm từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo gọn đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Tăng cường lực lượng, cơ sở vật chất cho lực lượng trực tiếp đấu tranh với tội phạm thuộc Công an, Quân đội, Hải quan, Kiểm lâm, Thanh tra, Quản lý thị trường... để kịp thời giải quyết các vấn đề phức tạp về tội phạm nảy sinh ngay từ đầu và tại cơ sở.

c) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan bảo vệ pháp luật đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; có cơ chế sàng lọc, thay thế, luân chuyển những người không đủ năng lực công tác, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật trong phòng, chống tội phạm. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, pháp luật... cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tội phạm.

9. Ứng dụng khoa học công nghệ và huy động các nguồn lực phục vụ phòng, chống tội phạm

a) Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống tội phạm, nhất là quản lý thông tin, dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm trong giai đoạn mới.

b) Ưu tiên đầu tư ngân sách Nhà nước, đồng thời tổ chức huy động các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ công tác phòng, chống tội phạm. Huy động kinh phí từ các nguồn của Trung ương, của tỉnh và địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân và Nhân dân để đảm bảo đủ nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

c) Tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh, đảm bảo đúng quy định pháp luật; tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tạo nguồn vốn cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh; kịp thời có hình thức biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phòng, chống tội phạm.

10. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm

a) Tiếp tục tổ chức tham gia, ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống tội phạm, tương trợ tư pháp về hình sự... mà Việt Nam là thành viên.

b) Thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại, ngoại giao Nhân dân và hợp tác với các nước láng giềng để chủ động phòng ngừa tội phạm từ sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn hiệu quả với tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người...

IV. THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Chương trình thực hiện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của các sở, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngoài ra được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án thuộc Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (*đã được cụ thể hóa tại Kế hoạch số 5175/KH-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh*) phải chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tiếp theo. Cơ quan, đơn vị chủ trì phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, trong đó:

1. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh

a) Giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh chủ trì điều phối, thống nhất tổ chức thực hiện Chương trình, Chiến lược.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phối hợp với các sở, ngành xây dựng Kế hoạch thực hiện các đề án được phân công.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình, Chiến lược; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các chương trình, đề án của Chiến lược, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Sở Tài chính

Tổng hợp nhu cầu đề xuất của các đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên phục vụ công tác phòng, chống tội phạm theo quy định hiện hành và hướng dẫn sử

dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí để thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Đề xuất phân bổ vốn đầu tư cho các sở, ngành thực hiện các hoạt động của Chương trình trên cơ sở các dự án, đề án đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng các chương trình, đề án, dự án.

4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành giải quyết có hiệu quả các vấn đề an sinh xã hội; phòng ngừa nguy cơ phụ nữ, trẻ em trở thành nạn nhân của tội phạm mua bán người, tệ nạn mại dâm, góp phần hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, phòng, chống tệ nạn xã hội, xâm hại trẻ em, bạo lực giới, an toàn, vệ sinh lao động; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người được đặc xá, chấp hành xong án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, người bán dâm, người điều trị nghiện ma túy bằng phương pháp sử dụng Methadone, nạn nhân của các vụ mua bán người, người sau cai nghiện ma túy...

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí trong tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm.

b) Quản lý hiệu quả thông tin trên không gian mạng, kịp thời chỉ đạo tuyên truyền, phản bác những quan điểm, tư tưởng sai trái, xuyên tạc, thông tin không đúng sự thật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác phòng, chống tội phạm bảo đảm ANTT. Tiếp tục thực hiện Đề án “*Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet giai đoạn 2021 – 2025*”.

c) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng, chống tội phạm.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Báo Đồng Nai

a) Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng vào các khung giờ có nhiều người xem đài về nội dung Chương trình, Chiến lược và văn bản chỉ đạo của cấp trên về phòng, chống tội phạm; thông báo phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội của các loại tội phạm, nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm để nhân dân cảnh giác, chủ động phòng ngừa, phát hiện, tố giác và hỗ trợ các lực lượng chức năng đấu tranh, xử lý. Chú ý tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của nhân

dân và chế độ, chính sách với các lực lượng nòng cốt ở địa phương, nhằm động viên, khuyến khích quần chúng nhân dân tích cực tham gia.

b) Lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống tội phạm với các hoạt động phát thanh, truyền hình, các chương trình văn hóa, nghệ thuật; định hướng dư luận lên án những hành vi vi phạm pháp luật, tránh việc đưa các tin, bài kiểu “giật gân” nhằm câu khách hoặc có những bình luận, nhận định phiến diện, không khách quan, tạo dư luận xấu. Tăng cường đưa các tin, bài biểu dương, khích lệ các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm, trong công tác cảm hóa, giáo dục người lầm lỗi tại khu dân cư.

7. Sở Công thương

a) Thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại.

b) Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công quản lý đối với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công thương; kinh doanh xuất nhập khẩu tiền chất công nghiệp, kinh doanh đa cấp trái phép, cạnh tranh không lành mạnh...

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm TTATXH, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

8. Cục Quản lý thị trường (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Đồng Nai)

a) Kiểm tra, xử lý vi phạm về kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm... thuộc lĩnh vực được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án 7: “*Đề án phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm*” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tội phạm cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong quản lý, giáo dục người học trong các cơ sở giáo dục.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

Tham gia triển khai thực hiện Chương trình, Chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi hoạt động của mình; chủ trì và phối hợp xây dựng các đề án có liên quan; phối hợp với Công an tỉnh giám sát thực hiện Chương trình.

11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng, thực hiện Chương trình, Chiến lược và các đề án có liên quan.

b) Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra trong việc điều tra, truy tố, xét xử các loại tội phạm bảo đảm kịp thời, nghiêm minh.

12. UBND các huyện, thành phố

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình, Chiến lược tại địa phương theo hướng dẫn của Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan.

b) Xây dựng kế hoạch hành động của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình, Chiến lược.

c) Cân đối ngân sách địa phương đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp hỗ trợ việc thực hiện Chương trình, Chiến lược.

d) Huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình, Chiến lược.

13. Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình bằng kế hoạch, chương trình hành động, đề án để triển khai thực hiện tại sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị mình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch (hoặc văn bản) triển khai thực hiện gửi Công an tỉnh **trước ngày 20/3/2022** để theo dõi, tổng hợp. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định (báo cáo đồng gửi Công an tỉnh).

b) Có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên và lâu dài của ngành, địa phương.

c) Đối với các cơ quan, đơn vị là Thành viên Ban Chỉ đạo phòng chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo đúng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh (*Văn bản số 1395/BCĐ-TGV ngày 11/6/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Quyết định số 3611/QĐ-BCĐ138/CP ngày 06/5/2020 của Ban Chỉ đạo 138 Chính phủ quy định chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm*).

2. Giao Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này và tập hợp báo cáo kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- BCĐ 138 Chính phủ;
- V01 – BCA;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các cơ quan ngành dọc;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Đồng Nai; Đài PTTH Đồng Nai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng